

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2021**

Thực hiện Luật Chăn nuôi năm 2018; Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; các Thông tư của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn: Số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 quy định việc cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi; số 21/2019/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2019 hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về thức ăn chăn nuôi; số 22/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về quản lý giống và sản phẩm giống vật nuôi; số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

Để triển khai công tác phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đề ra, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2021 với những nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở về việc chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phát triển chăn nuôi. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người chăn nuôi về sản xuất chăn nuôi theo chuỗi hàng hóa. Khuyến khích xây dựng và nhân rộng các mô hình an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học; mô hình liên kết chuỗi gắn với truy xuất nguồn gốc.

Phát triển sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; chuyển đổi phương thức chăn nuôi từ nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung trang trại hoặc liên kết các hộ thành nhóm hộ, tổ hợp tác, hợp tác xã để phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học, công nghệ trong chăn nuôi, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của sản phẩm chăn nuôi; bảo đảm an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh ở trên đàn vật nuôi, không để dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm phát sinh, lây lan. Chủ động, quyết liệt triển khai đạt và vượt các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2021.

Phấn đấu đến cuối năm 2021, tổng đàn gia súc đạt 360.550 con, trong đó đàn trâu 96.300 con đàn bò 20.600 con, đàn lợn 202.600 con, đàn ngựa đạt 4.950

con, đàn dê đạt 36.100 con; đàn gia cầm đạt 1.607.000 con; sản lượng thịt hơi các loại đạt 14,6 nghìn tấn, trong đó thịt lợn 10,1 nghìn tấn.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính và các quy định liên quan theo quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; tham mưu UBND tỉnh ban hành và trực tiếp ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi ở cấp huyện, cấp xã; tham mưu kiện toàn, củng cố nhân lực trong hệ thống chăn nuôi, thú y từ tỉnh tới cơ sở, bảo đảm theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, để thực hiện yêu cầu kế hoạch sản xuất chăn nuôi của tỉnh năm 2021 và những năm tiếp theo.

- UBND các huyện, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình chăn nuôi của địa phương, xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất chăn nuôi của huyện, thành phố; Chỉ đạo UBND cấp xã khẩn trương tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất chăn nuôi, kê khai hoạt động chăn nuôi đối với các tổ chức, cá nhân chăn nuôi theo quy định tại Điều 54, Điều 80 của Luật Chăn nuôi; loại vật nuôi và số lượng vật nuôi phải kê khai theo quy định tại Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Các ngành chức năng liên quan và UBND các huyện, thành phố phối hợp với ngành nông nghiệp, trực tiếp lãnh đạo, triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước về chăn nuôi thuộc địa bàn quản lý theo đúng quy định của Luật Chăn nuôi và đạt mục tiêu theo chỉ đạo sản xuất chăn nuôi của tỉnh.

### **2. Công tác tuyên truyền**

Ngành nông nghiệp, chính quyền các địa phương phối hợp với các cơ quan tuyên truyền ở từng cấp, các tổ chức chính trị xã hội,... thường xuyên thực hiện tuyên truyền Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, kế hoạch sản xuất chăn nuôi, các đề án, chương trình trọng điểm, chính sách hỗ trợ về chăn nuôi, thú y của tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức và áp dụng quy trình sản xuất chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; chăn nuôi theo kế hoạch, liên kết theo chuỗi, gắn với thị trường, đáp ứng yêu cầu trong chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu lại chăn nuôi và yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, đảm bảo chăn nuôi phát triển bền vững.

### **3. Các nhiệm vụ và giải pháp chuyên môn**

3.1. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu lại chăn nuôi, cơ cấu lại giống vật nuôi theo hướng nâng cao năng suất và giá trị

- Đối với chăn nuôi lợn

Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ về quản lý hoạt động chăn nuôi lợn theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số 1965/BNN-TY ngày

18/3/2020 về việc tổ chức hướng dẫn tái đàn, tăng đàn lợn bảo đảm an toàn sinh học; Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 27/3/2019 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025; các văn bản của UBND tỉnh: Số 3093/UBND-KTN ngày 31/12/2019 về việc đẩy mạnh tái đàn trong chăn nuôi lợn và tập trung đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản nhằm bù đắp sản lượng thịt thiếu hụt do bệnh DTLCP; số 406/UBND-KTN ngày 02/3/2020 về việc tăng cường triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; số 638/UBND-KTN ngày 31/3/2020 về việc tập trung tổ chức phòng, chống dịch bệnh, hướng dẫn tái đàn, tăng đàn lợn bảo đảm an toàn sinh học.

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở sản xuất lợn giống tại địa phương tăng cường việc nhân giống, cung ứng con giống đảm bảo chất lượng, an toàn dịch bệnh cho người chăn nuôi để tiếp tục thực hiện việc tái đàn, tăng đàn lợn; hướng dẫn các hộ chăn nuôi các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng đàn nái hiện có để nhân giống, cung cấp con giống phục vụ việc tái đàn lợn tại địa phương, nhằm giảm chi phí sản xuất, hạn chế dịch bệnh xâm nhập và lây lan. Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi chọn mua con giống có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng tại các cơ sở chăn nuôi có uy tín, có giấy chứng nhận kiểm dịch theo quy định.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới người dân, thay đổi phương thức chăn nuôi từ truyền thống, sang hướng chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; chăn nuôi theo hình thức trang trại, liên kết trong sản xuất thông qua các hình thức liên kết, giữa cơ sở chăn nuôi lợn thương phẩm với các cơ sở cung cấp con giống, cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, cơ sở thu mua, giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, nhằm đảm bảo và nâng cao hiệu quả trong sản xuất chăn nuôi. Khuyến cáo người chăn nuôi tận dụng nguồn phụ phẩm từ nông nghiệp sẵn có tại địa phương làm thức ăn chăn nuôi để giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

Khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi quy mô lớn, nhỏ và vừa theo phương thức chăn nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, an toàn sinh học, bảo vệ môi trường gắn với giết mổ, chế biến, tiêu thụ an toàn, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

- Chăn nuôi trâu, bò, ngựa

Duy trì, ổn định và phát triển đàn trâu, bò theo hướng nâng cao tầm vóc, chất lượng, tập trung tại các địa phương có tiềm năng phát triển. Mục tiêu là sản xuất trâu, bò thịt nhằm cung cấp thực phẩm, một phần cung cấp giống hàng hóa trong địa bàn tỉnh và bán ra ngoài tỉnh.

Tổ chức triển khai và quản lý hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ chuyển đổi phương thức chăn nuôi và cải tạo đàn gia súc theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 202-2025; Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Quy hoạch lại khu vực chăn nuôi, những vùng đồi núi đá, trồng cây lương thực kém hiệu quả chuyển sang trồng cây thức ăn thô xanh, nơi có diện tích rộng, dân cư thưa, có bãi chăn thả rộng để phát triển chăn nuôi đại gia súc và động vật ăn cỏ. Thực hiện vỗ béo đàn gia súc thịt trước khi xuất bán, quan tâm thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tuân thủ quy trình phòng chống dịch bệnh, rút ngắn thời gian nuôi và tăng trọng lượng khi xuất chuồng. Tập trung cải tạo, nâng cao chất lượng giống tại địa phương.

Lựa chọn khu vực, vùng phù hợp để phát triển chăn nuôi; tuyển chọn các giống ngựa có tầm vóc, xây dựng mô hình chăn nuôi ngựa và nhân rộng phát triển mô hình chăn nuôi tại các vùng phù hợp.

#### - Chăn nuôi dê

Khuyến khích người dân phát triển, nhân rộng giống dê cái nội hiện có và sử dụng dê đực giống lai để từng bước nâng cao cải thiện tầm vóc, năng suất, chất lượng giống dê địa phương. Xây dựng mô hình nuôi thâm canh áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới, xây dựng chuồng trại để vừa chăn nuôi dê đạt hiệu quả, vừa thu gom phân làm phân bón cho cây trồng; thành lập hợp tác xã, các tổ nhóm liên kết phát triển chăn nuôi dê tại địa phương.

#### - Chăn nuôi gia cầm

Chú trọng phát triển chăn nuôi gia cầm gắn với tiêu thụ sản phẩm, phát triển giống gia cầm bản địa để đáp ứng thị hiếu ngày càng cao của người tiêu dùng, đồng thời chủ động nhập các giống gia cầm mới có khả năng sinh trưởng, phát triển tốt, hiệu quả kinh tế cao, thích ứng với khí hậu của địa phương; chuyển chăn nuôi gia cầm nông hộ, phân tán sang chăn nuôi trang trại theo hướng hàng hóa, có liên kết. Phát triển gia cầm gắn với kiểm soát tốt dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Cúm gia cầm...

Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp có đủ điều kiện xây dựng cơ sở sản xuất giống gia cầm tại địa phương đảm bảo con giống tốt, sạch mầm bệnh...

#### - Chăn nuôi thỏ

Thỏ là loài gặm nhấm dễ nuôi, thức ăn đơn giản, sinh trưởng tốt, thời gian nuôi ngắn, đầu tư con giống thấp nhưng hiệu quả kinh tế cao. Việc nuôi thỏ không cần diện tích lớn và vốn đầu tư nhiều, nuôi thỏ giống ngoại mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Trên cơ sở đó, các địa phương nghiên cứu điều kiện thực tế và thị trường tiêu thụ sản phẩm có thể đưa đối tượng vật nuôi là thỏ vào phát triển chăn nuôi, nhằm đa dạng hóa sản phẩm chăn nuôi, tận dụng được điều kiện, lợi thế của địa phương để phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân. Khuyến khích phát triển đàn thỏ theo liên kết, gắn với tiêu thụ sản phẩm.

3.2. Thực hiện rà soát, bố trí quỹ đất phục vụ phát triển chăn nuôi; kêu gọi đầu tư, liên kết sản xuất ...

Các địa phương thực hiện rà soát, xác định các vùng chăn nuôi, đối tượng vật nuôi chủ lực hợp lý, ưu tiên con vật nuôi có thị trường tiêu thụ lớn và khả năng

chống chịu dịch bệnh. Khuyến khích cá nhân, tổ chức đầu tư chăn nuôi theo vùng, áp dụng công nghệ hiện đại, bảo đảm môi trường theo quy định để có sản phẩm an toàn.

Tiếp tục rà soát, tạo quỹ đất để giới thiệu, kêu gọi, thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích các cơ sở chăn nuôi gắn với giết mổ, chế biến, để tạo sự ổn định về giá cả, nguồn hàng hóa và tạo thương hiệu cho sản phẩm có sức cạnh tranh trên thị trường.

Chỉ đạo, tổ chức sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị, khuyến khích hình thành các liên kết chăn nuôi như liên kết thông qua hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã, hiệp hội, doanh nghiệp chăn nuôi,... liên kết với doanh nghiệp chăn nuôi.

### 3.3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào chăn nuôi

Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học về chăn nuôi; chú trọng ứng dụng khoa học kỹ thuật trong bình tuyển, chọn lọc, lai tạo về công tác giống để có bộ con giống sinh sản đạt tiêu chuẩn phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, nhu cầu thị trường, tạo sự chủ động trong nguồn cung cấp con giống đạt chất lượng cao an toàn dịch bệnh; ứng dụng các công nghệ về xử lý chất thải chăn nuôi, công nghệ chế biến thức ăn, quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP), chăn nuôi hữu cơ,... để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi, bảo đảm ATTP, an toàn dịch bệnh.

Tiếp tục chú trọng công tác tập huấn, đào tạo, tuyên truyền kiến thức về khoa học công nghệ trong hoạt động chăn nuôi cho người chăn nuôi, củng cố nâng cao chất lượng hệ thống cán bộ chăn nuôi, thú y các cấp.

### 3.4. Chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh động vật

Thực hiện hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh động vật theo các nội dung quy định của Luật Thú y và Kế hoạch số 1668/KH-UBND ngày 23/11/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch phòng phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2021 và các văn bản chỉ đạo của các cơ quan chức năng theo từng thời điểm diễn biến dịch bệnh động vật, nhằm chủ động phòng, chống hiệu quả các dịch bệnh động vật, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, không để lây lan diện rộng, gây thiệt hại về kinh tế.

## III. NGUỒN KINH PHÍ

Sử dụng nguồn kinh phí từ các chương trình của Trung ương, tỉnh, huyện đã được phê duyệt để thực hiện hỗ trợ như Chương trình MTQG xây dựng NTM, chương trình 135, 30a (nếu có)... và huy động vốn từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để phát triển chăn nuôi, đặc biệt là nguồn lực sẵn có của các hộ chăn nuôi.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện, giao chỉ tiêu cụ thể đến các xã, phường, thị trấn, hoàn thành trong tháng

4 năm 2021. Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển chăn nuôi trên địa bàn theo kế hoạch UBND tỉnh đã giao năm 2021.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn thực hiện đồng bộ các giải pháp để triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

- Thực hiện giám định, bình tuyển đàn vật nuôi sinh sản theo phân cấp; phối hợp với cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật về chăm sóc, nuôi dưỡng chăn nuôi; xây dựng các mô hình chăn nuôi theo chuỗi liên kết; triển khai hoạt động kê khai hoạt động chăn nuôi, thực hiện công tác khuyến nông, xúc tiến thương mại, nghiên cứu khảo sát thị trường và đồng bộ các giải pháp khác để tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch sản xuất chăn nuôi trên địa bàn quản lý.

- Chủ động bố trí ngân sách hỗ trợ hằng năm để thực hiện các chính sách hỗ trợ về chăn nuôi, thú y theo các chương trình, kế hoạch, đề án đã được phê duyệt; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện dự án phát triển chăn nuôi và tăng cường thu hút vốn đầu tư xã hội cho phát triển chăn nuôi trên địa bàn.

- Giao đơn vị chuyên môn của huyện, thành phố là đầu mối chính chịu trách nhiệm thông tin, báo cáo công tác phát triển chăn nuôi (báo cáo định kỳ tháng, quý, năm và đột xuất về Sở Nông nghiệp và PTNT) nhằm kịp thời khắc phục các tồn tại, bổ sung các giải pháp phù hợp.

## **2. Sở Nông nghiệp và PTNT**

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai các nội dung theo Kế hoạch; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu đề xuất UBND tỉnh các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi, các quy định, quy trình chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi và các quy định hướng dẫn thi hành Luật; tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn thực hiện các giải pháp kỹ thuật phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Tích cực kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối nguồn kinh phí thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ về chăn nuôi, thú y theo các chương trình, kế hoạch, đề án đã được phê duyệt.

## **4. Sở Tài chính**

- Cân đối bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ các trang trại, hộ chăn nuôi để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án đã được phê duyệt (có lồng ghép các

chương trình, dự án liên quan), chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu và chính sách theo hỗ trợ phát triển chăn nuôi theo Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 27/3/2019 của HĐND tỉnh. Hướng dẫn các quy định, thủ tục về tài chính để thực hiện các cơ chế, chính sách.

### **5. Sở Công Thương**

Chủ trì tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ quảng bá sản phẩm; tìm kiếm thị trường đầu ra cho sản phẩm chăn nuôi; tổ chức thu thập và cung cấp kịp thời cho các doanh nghiệp, hộ chăn nuôi, hợp tác xã thông tin thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi ở trong và ngoài tỉnh; phối hợp xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết, hợp tác chặt chẽ, hiệu quả giữa các doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ chăn nuôi từ sản xuất - giết mổ, chế biến - tiêu thụ sản phẩm nhằm tạo ra thị trường ổn định; hỗ trợ xây dựng các phương án liên kết với các tỉnh lân cận về thị trường tiêu thụ sản phẩm, cung ứng nguyên liệu thức ăn.

### **6. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức thuê đất phát triển sản xuất chăn nuôi, xây dựng cơ sở giết mổ, bảo quản, chế biến đảm bảo sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường.

### **7. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Lai Châu**

Tích cực thông tin, tuyên truyền các nội dung và các mô hình, điển hình, cách làm mới có hiệu quả cao trong lĩnh vực chăn nuôi; phản ánh về các cơ sở sản xuất, kinh doanh thiếu trách nhiệm đầu cơ găm hàng, làm tăng giá bất thường nhằm trục lợi, gây mất ổn định thị trường, ảnh hưởng đến đời sống của người dân. Đồng thời, thông tin đầy đủ kịp thời về giá cả thị trường.

### **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành, đơn vị có liên quan rà soát ưu tiên hỗ trợ các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học nhằm hướng tới ứng dụng phát triển chăn nuôi an toàn, công nghệ cao; hướng dẫn hỗ trợ các chuỗi liên kết chăn nuôi xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, quản lý sở hữu trí tuệ và ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật hiện đại vào chăn nuôi...

### **9. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo nghề cho nông dân nông thôn phù hợp với yêu cầu phát triển chăn nuôi của từng địa phương.

### **10. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Lai Châu**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp nông thôn; nghiên cứu đề xuất bổ sung các chính sách phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện tiếp cận vốn cho tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất chăn nuôi.

**11. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:** Chỉ đạo các tổ chức Hội trực thuộc tăng cường công tác phổ biến tuyên truyền đến Hội viên, đoàn viên và người chăn nuôi về các quy định của pháp luật, các chính sách hỗ trợ phát triển của tỉnh có liên quan đến phát triển chăn nuôi; đồng thời vận động khuyến khích tham gia phát triển theo chăn nuôi hướng an toàn dịch bệnh, liên kết trong sản xuất, gắn với tiêu thụ sản phẩm.

**12. Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trên địa bàn tỉnh**

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

- Tuân thủ và thực hiện các quy định về chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Bảo vệ môi trường,... và các văn bản hướng dẫn Luật có liên quan, quy định của chính quyền địa phương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Hợp tác với cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động chăn nuôi theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2021. Căn cứ nội dung Kế hoạch, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan, tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh: U1, U4;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Kế hoạch & ĐT; Tài chính; Công Thương; Tài nguyên & MT; Thông tin & TT; Khoa học & CN; Lao động, Thương binh & XH;
- NH Nhà nước chi nhánh tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUBND tỉnh: V1, V3;
- Đài PT - TH tỉnh, Báo Lai Châu;
- Lưu: VT, KT1.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**